

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-LĐT&XH

Tân Yên, ngày tháng 3 năm 2024

V/v triển khai một số nhiệm vụ
trọng tâm công tác trẻ em năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Công văn số 736/LĐT&XH-TE&BDG ngày 14/3/2024 của Giám đốc Sở Lao động - TB&XH tỉnh Bắc Giang về việc hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác trẻ em năm 2024; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về triển khai công tác trẻ em năm 2024; Chủ tịch UBND huyện Tân Yên đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) chỉ đạo, triển khai một số nội dung trọng tâm sau:

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về “tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của các cơ quan, đơn vị để thực hiện chính sách về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em tại địa phương. Phân bổ, lồng ghép hiệu quả ngân sách địa phương, bố trí hợp lý nhân lực theo thẩm quyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trẻ em trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp mô hình của Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2030. Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa nhiệm kỳ việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em theo hướng dẫn của Sở Lao động - TB&XH. Đề xuất và triển khai các nội dung cần tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng để thực hiện quyền trẻ em phù hợp với hình thực tiễn trước mắt và lâu dài. Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện để trẻ em phát triển toàn diện.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các biện pháp giảm thiểu số lượng trẻ em bị xâm hại, bảo đảm việc phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và trẻ em bị xâm hại. Thường xuyên kiện toàn, duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Nhóm công tác liên ngành ở các cấp. Cùng cố và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, xây dựng, thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về quy trình hỗ trợ, can thiệp trường hợp trẻ em bị xâm hại. Mở rộng mạng lưới xã hội tham gia bảo vệ trẻ em, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các thành viên mạng lưới trong việc thông tin, tố giác các hành vi xâm hại trẻ em.

3. Phát huy vai trò, cách làm sáng tạo của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, khuyến khích cá nhân, doanh nghiệp tham gia công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em. Vận động, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, minh bạch nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho trẻ em.

4. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục pháp luật về quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; nâng cao nhận thức, kỹ năng về xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em. Chú trọng truyền thông, tư vấn đến từng gia đình, trường học, lớp học, cộng đồng dân cư; đồng thời, thông tin, quảng bá về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (Tổng đài 111) và các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương.

5. Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2024 với chủ đề: “*Hành động thiết thực, ưu tiên nguồn lực cho trẻ em*”; bố trí ngân sách địa phương để xây dựng, nâng cấp các công trình dành cho trẻ em. Tổ chức tốt Tết Trung thu cho trẻ em năm 2024; Diễn đàn trẻ em định kỳ; phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Quan tâm thực hiện chương trình bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng. Rà soát, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm đạo đức, pháp luật tác động đến trẻ em, đặc biệt hiện tượng người chưa thành niên lừa đảo trên mạng xã hội, các nội dung hướng dẫn trẻ em các hành vi bạo lực, không an toàn về tính mạng, sức khỏe trên môi trường mạng.

7. Triển khai hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi, bảo đảm trẻ em được hưởng đầy đủ các chính sách của Nhà nước về hỗ trợ chăm sóc thay thế cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện Đề án Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng và Đề án Chăm sóc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, chú trọng hoàn thiện mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật. Tăng cường công tác phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước trẻ em.

8. Thực hiện đánh giá xã, thị trấn phù hợp với trẻ em theo quy định tại Công văn số 604/TE-PTTG ngày 20/9/2019 của Cục Trẻ em. Phát hiện khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện và báo cáo kết quả về phòng Lao động - TB&XH. Đồng thời, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

9. Đảm bảo thực hiện quyền trẻ em, gắn với trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tăng cường kiểm tra thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em; rà soát công tác tự kiểm tra của UBND cấp xã kiểm tra hoạt động các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, việc sử dụng trẻ em tham gia lao động tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ gia đình, đặc biệt hộ gia đình trong các làng nghề. Báo cáo đầy đủ, xử lý kịp thời, nghiêm minh, chỉ đạo làm rõ trách nhiệm các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với các vụ việc xâm hại trẻ em, các vụ việc gây tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt các vụ việc gây tử vong trẻ em.

10. Triển khai thu thập chỉ tiêu thống kê, báo cáo theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình

hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em; thực hiện chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu, cập nhật vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em từ cơ sở đáp ứng yêu cầu về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 2513/LĐT BXH-TTTT ngày 14/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

11. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả công tác trẻ em 6 tháng đầu năm trước ngày **10/5/2024** và báo cáo 01 năm trước ngày **08/11/2024** (theo đề cương và phụ lục gửi kèm); gửi về UBND huyện (qua Phòng Lao động - TB&XH)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Lao động - TB&XH;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên Ban Điều hành BVCSTE huyện;
- Lưu: VT, LĐT BXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Quốc Hưng

MẪU BÁO CÁO (6 tháng và 01 năm)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

....., ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác trẻ em 6 tháng/năm 2024 và phương hướng nhệm vụ 6 tháng cuối năm 2024/năm 2025

I. Đặc điểm tình hình

- Tình hình kinh tế, xã hội tác động đến trẻ em, tình hình trẻ em và công tác trẻ em tại địa phương.
- Những vấn đề trẻ em và công tác trẻ em phát sinh hoặc chưa được giải quyết.

II. Kết quả thực hiện

- Công tác tham mưu, chỉ đạo, giám sát, đánh giá thực hiện quyền trẻ em
- Công tác bảo vệ trẻ em (ở 3 cấp độ)
- Công tác chăm sóc trẻ em
- Công tác giáo dục trẻ em
- Công tác văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch cho trẻ em
- Thực hiện quyền tham gia của trẻ em
- Kết quả các dự án, chương trình, mô hình hợp tác quốc tế hoặc vận động xã hội
- Hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em
- Kinh phí đầu tư cho công tác trẻ em

(Phần số liệu theo phụ lục 1,2,3)

III. Đánh giá kết quả đạt được

- So sánh kết quả, hiệu quả với cùng kỳ năm 2023.
- Những tồn tại, hạn chế
- Nguyên nhân của tồn tại và hạn chế (quản lý nhà nước, phối hợp liên ngành, tác động khách quan...)

IV. Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024 hoặc năm 2025

- Mục tiêu chung

2. Các mục tiêu cụ thể
3. Các chỉ tiêu cần đạt
4. Nội dung các chương trình, đề án, hoạt động trọng tâm và các mô hình tiếp tục thực hiện
5. Dự kiến tổng kinh phí hoạt động.

Nơi nhận:

-
-
-

TM.UBND XÃ, THỊ TRẤN

(Ký tên, đóng dấu)